

BẢNG CƠ CẤU CHI TIẾT SỬ DỤNG ĐẤT ĐIỀU CHỈNH												
STT	Các hạng mục xây dựng	Theo Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh Bình Định						Điều chỉnh				
		Ký hiệu	Diện tích lô đất (m ²)	Mật độ xây dựng (%)	Diện tích sân sân (m ²)	Số tầng	Diện tích sân sân (m ²)	Diện tích sân sân (m ²)	Số tầng	Diện tích sân sân (m ²)	Hệ số SĐĐ	
A	Đất xây dựng công trình		134.686,02		21.441,92	68.093,84	111.342,53	20.040,39	59.278,05	-23.343,49		
1	Khu thiên nhiên		57.406,91		11.522,60	26.114,92	11.797,00	28.813,39	23.786,31			
1.1	Nhà dân cư	I.1	473,53	100,00	473,53	1	473,53	100,00	473,53	1,71		
2	Hệ cảnh quan	I.2	27.455,42							-27.455,42		
2.1	Hệ cảnh quan 1											
2.2	Hệ cảnh quan 2											
3	Nhà thờ, trụ	I.3	745,54	100,00	745,54	2	1.491,08	2,00	1.336,82	1,66	177,60	
4	Nhà bếp ăn	I.4	1.268,86	100,00	1.268,86	2	2.537,72	2,00	1.310,76	78,58	1.039,40	
5	Nhà thờ cúng	I.5	2.633,47	50,27	1.316,74	2	2.633,47	100,00	855,57	2	1.311,14	
6	Đền thờ	I.6	7.442,02	44,41	3.305,40	3	9.916,20	1,33	16	7.448,80	44,26	3.305,40
7	Tháp chuông	I.7	104	100,00	104,00	3	312,00	1,00	17	134,05	41,93	50,25
8	Nhà thờ Dạng	I.8	380,79	100,00	380,79	3	1.142,37	3,00	18	380,8	90,54	344,76
9	Thiền viện	I.9	268,91	100,00	268,91	3	806,73	1,00	19	268,91	328,51	2
10	Thiền viện	I.10	294,74	14,66	43,21	1	43,21	0,15	1,00	57,19	100,00	-237,55
11	Đền thờ	I.11	55,82	100,00	55,82	2	111,64	2,00	1,11	74,52	100,00	74,52
12	Nhà thờ	I.12	6.938	100,00	6.938,00	2	13.876,00	2,00	1,12	3.105,73	100,00	3.105,73
12.1	Nhà thờ	I.12.1	207,12	100,00	207,12	2	414,24	2,00	1,12	207,12	100,00	207,12
12.2	Nhà thờ	I.12.2	2.698,2	100,00	2.698,2	2	5.396,4	2,00	1,12	2.698,2	100,00	2.698,2
12.3	Nhà thờ	I.12.3	217,61	100,00	217,61	2	435,22	2,00	1,12	217,61	100,00	217,61
12.4	Nhà thờ	I.12.4	294,95	100,00	294,95	2	589,90	2,00	1,12	294,95	100,00	294,95
12.5	Nhà thờ	I.12.5	252,12	100,00	252,12	2	504,24	2,00	1,12	252,12	100,00	252,12
12.6	Nhà thờ	I.12.6	162,47	100,00	162,47	2	324,94	2,00	1,12	162,47	100,00	162,47
12.7	Nhà thờ	I.12.7	252,62	100,00	252,62	2	505,24	2,00	1,12	252,62	100,00	252,62
12.8	Nhà thờ	I.12.8	173,27	100,00	173,27	2	346,54	2,00	1,12	173,27	100,00	173,27
12.9	Nhà thờ	I.12.9	184,52	100,00	184,52	2	369,04	2,00	1,12	184,52	100,00	184,52
12.10	Nhà thờ	I.12.10	132,47	100,00	132,47	2	264,94	2,00	1,12	132,47	100,00	132,47
12.11	Nhà thờ	I.12.11	136,12	100,00	136,12	2	272,24	2,00	1,12	136,12	100,00	136,12
12.12	Nhà thờ	I.12.12	139,11	100,00	139,11	2	278,22	2,00	1,12	139,11	100,00	139,11
12.13	Nhà thờ	I.12.13	192,84	100,00	192,84	2	385,68	2,00	1,12	192,84	100,00	192,84
12.14	Nhà thờ	I.12.14	194,12	100,00	194,12	2	388,24	2,00	1,12	194,12	100,00	194,12
12.15	Nhà thờ	I.12.15	142,95	100,00	142,95	2	285,90	2,00	1,12	142,95	100,00	142,95
12.16	Nhà thờ	I.12.16	111,32	100,00	111,32	2	222,64	2,00	1,12	111,32	100,00	111,32
13	Đền thờ	I.13	8.768,83	1	87,69	1	87,69	0,01	1.354,13			
14	Nhà thờ	I.14	380,79	100,00	380,79	2	761,58	2,00	1,12	380,79	100,00	380,79
15	Nhà thờ	I.15	997,85	100,00	997,85	1	997,85	1,00	1,15	157	100,00	157,00
16	Vườn cây cảnh, cảnh quan	I.16	2.827,43						1,16	5.059,66	1	50,60
17	Nhà thờ	I.17	525	100,00	525,00	2	1.050,00	2,00				-525,00
18	Nhà thờ	I.18	2.465,51	35,49	875,01	2	1.750,02	0,71	1,18	2.392,00	20,00	478,40
19	Nhà thờ	I.19	50,13	100,00	50,13	5	250,65	5,00	1,19	495,28	13	6.138,04
20	Nhà thờ	I.20	77.279,11	9.919,33	41.878,91	8.243,39	30.464,66	392,82				
21	Nhà thờ	I.21	8.035,94	28,59	3.865,38	2	5.665,25	0,57				-8.035,94
22	Công viên	I.22	31.415,98	3.958,00	40,57	1.208,00	2.406,12	0,81	I.22	48.811,34	1	488,11
23	Nhà thờ	I.23	2.958,00	40,57	1.208,00	2	2.406,12	0,81	I.23	8.348,68	16,32	1.362,28
24	Nhà thờ	I.24	6.938	100,00	6.938,00	2	13.876,00	2,00	I.24	6.938	100,00	6.938,00
25	Nhà thờ	I.25	270,05	1	270,05	1	270,05	1,00	I.25	270,05	1	270,05
26	Nhà thờ	I.26	170,74	2	341,48	2	341,48	2,00	I.26	170,74	2	341,48
27	Nhà thờ	I.27	366,45	2	732,90	2	732,90	2,00	I.27	366,45	2	732,90
28	Nhà thờ	I.28	6.134,20	17,14	1.650,00	4	6.600,00	0,81	I.28	6.134,20	17,14	1.650,00
29	Nhà thờ	I.29	17.754,20	21,76	3.865,31	7	27.043,20	1,52	I.29	17.754,20	21,76	3.865,31
30	Nhà thờ	I.30	4.248,40	6,37	270,62	2	541,28	0,13	I.30	4.248,40	6,37	270,62
31	Nhà thờ	I.31	6.079,80	90,53	6.079,80	2	12.159,60	1,00	I.31	6.079,80	90,53	6.079,80
32	Nhà thờ	I.32	1.875,00	100,00	1.875,00	2	3.750,00	2,00	I.32	1.875,00	100,00	1.875,00
33	Nhà thờ	I.33	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.33	125,00	100,00	125,00
34	Nhà thờ	I.34	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.34	125,00	100,00	125,00
35	Nhà thờ	I.35	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.35	125,00	100,00	125,00
36	Nhà thờ	I.36	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.36	125,00	100,00	125,00
37	Nhà thờ	I.37	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.37	125,00	100,00	125,00
38	Nhà thờ	I.38	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.38	125,00	100,00	125,00
39	Nhà thờ	I.39	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.39	125,00	100,00	125,00
40	Nhà thờ	I.40	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.40	125,00	100,00	125,00
41	Nhà thờ	I.41	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.41	125,00	100,00	125,00
42	Nhà thờ	I.42	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.42	125,00	100,00	125,00
43	Nhà thờ	I.43	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.43	125,00	100,00	125,00
44	Nhà thờ	I.44	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.44	125,00	100,00	125,00
45	Nhà thờ	I.45	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.45	125,00	100,00	125,00
46	Nhà thờ	I.46	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.46	125,00	100,00	125,00
47	Nhà thờ	I.47	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.47	125,00	100,00	125,00
48	Nhà thờ	I.48	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.48	125,00	100,00	125,00
49	Nhà thờ	I.49	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.49	125,00	100,00	125,00
50	Nhà thờ	I.50	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.50	125,00	100,00	125,00
51	Nhà thờ	I.51	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.51	125,00	100,00	125,00
52	Nhà thờ	I.52	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.52	125,00	100,00	125,00
53	Nhà thờ	I.53	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.53	125,00	100,00	125,00
54	Nhà thờ	I.54	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.54	125,00	100,00	125,00
55	Nhà thờ	I.55	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.55	125,00	100,00	125,00
56	Nhà thờ	I.56	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.56	125,00	100,00	125,00
57	Nhà thờ	I.57	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.57	125,00	100,00	125,00
58	Nhà thờ	I.58	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.58	125,00	100,00	125,00
59	Nhà thờ	I.59	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.59	125,00	100,00	125,00
60	Nhà thờ	I.60	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.60	125,00	100,00	125,00
61	Nhà thờ	I.61	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.61	125,00	100,00	125,00
62	Nhà thờ	I.62	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.62	125,00	100,00	125,00
63	Nhà thờ	I.63	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.63	125,00	100,00	125,00
64	Nhà thờ	I.64	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.64	125,00	100,00	125,00
65	Nhà thờ	I.65	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.65	125,00	100,00	125,00
66	Nhà thờ	I.66	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.66	125,00	100,00	125,00
67	Nhà thờ	I.67	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.67	125,00	100,00	125,00
68	Nhà thờ	I.68	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.68	125,00	100,00	125,00
69	Nhà thờ	I.69	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.69	125,00	100,00	125,00
70	Nhà thờ	I.70	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.70	125,00	100,00	125,00
71	Nhà thờ	I.71	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.71	125,00	100,00	125,00
72	Nhà thờ	I.72	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.72	125,00	100,00	125,00
73	Nhà thờ	I.73	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.73	125,00	100,00	125,00
74	Nhà thờ	I.74	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.74	125,00	100,00	125,00
75	Nhà thờ	I.75	125,00	100,00	125,00	2	250,00	2,00	I.75	125,00	100,00	125,00
76	Nhà											